

**BÁO CÁO**  
**kết quả thực hiện công tác kiểm tra, giám sát tháng 4 năm 2025**  
**và phương hướng, nhiệm vụ tháng 5 năm 2025**

-----

**I. KẾT QUẢ CÔNG TÁC THÁNG 4**

**1. Công tác của Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy**

***1.1. Công tác tham mưu lãnh đạo, chỉ đạo và thực hiện nhiệm vụ của cấp ủy giao***

- Tham mưu Ban Thường vụ Huyện ủy ban hành Kế hoạch số 226-KH/HU, ngày 13/3/2025 về thực hiện Chỉ thị số 04-CT/TW, ngày 02/6/2021 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thu hồi tài sản bị thất thoát, chiếm đoạt trong các vụ án hình sự về tham nhũng, kinh tế năm 2025 trên địa bàn huyện.

- Tham mưu Ban Thường vụ Huyện ủy Công văn số 1364-CV/HU, ngày 02/4/2025 về việc quán triệt, triển khai Hướng dẫn số 15-HD/UBKTTW của ủy ban Kiểm tra Trung ương.

- Tham mưu Ban Thường vụ Huyện ủy ban hành Công văn số 1366-CV/HU, ngày 08/4/2025 về thực hiện Kế hoạch số 158-KH/TU, ngày 31/3/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về triển khai thực hiện chỉ đạo của đồng chí Tổng Bí thư Tô Lâm về công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật của Đảng.

- Phối hợp với Ban Tổ chức Huyện ủy tham mưu Ban Thường vụ Huyện ủy hoàn thành cuộc kiểm tra công tác lãnh đạo, chỉ đạo và chuẩn bị Đại hội Đảng các cấp nhiệm kỳ 2025 - 2030 đối với 02 tổ chức đảng và 01 đảng viên thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý.

- Tham mưu Thường trực Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy chuẩn bị các nội dung để tổ chức Hội nghị tổng kết công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật Đảng nhiệm kỳ 2020-2025.

***1.2. Thực hiện nhiệm vụ theo quy định của Điều lệ Đảng***

Ban hành quyết định, kế hoạch và đang tiến hành kiểm tra đối với 01 tổ chức đảng trực thuộc Huyện ủy trong việc thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát.

**2. Công tác của Ủy ban Kiểm tra các Đảng ủy cơ sở**

Chủ động nắm tình hình tổ chức đảng và đảng viên thuộc phạm vi quản lý để tham mưu Đảng ủy triển khai các cuộc kiểm tra, giám sát theo chương trình đã đề ra, thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy theo chương trình đã ban hành.

### **3. Công tác chỉ đạo, hướng dẫn nghiệp vụ kiểm tra, giám sát; xây dựng ngành kiểm tra, thông tin tuyên truyền và công tác khác**

- Chủ động nắm tình hình tổ chức đảng và đảng viên thuộc phạm vi quản lý để tham mưu đảng ủy triển khai các cuộc kiểm tra, giám sát theo chương trình đã đề ra.

- Tăng cường hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ cho ủy ban kiểm tra và đội ngũ cán bộ làm công tác kiểm tra cơ sở.

## **II. NHIỆM VỤ CÔNG TÁC TRỌNG TÂM THÁNG 5 NĂM 2025**

### **1. Đối với Ban Thường vụ Huyện ủy**

- Lãnh đạo, chỉ đạo việc quán triệt kịp thời các quy định, hướng dẫn của Trung ương, của Tỉnh nhằm tiếp tục nâng cao nhận thức của cấp ủy, tổ chức cơ sở đảng, cán bộ, đảng viên, trước hết là người đứng đầu cấp ủy, tổ chức đảng về công tác kiểm tra, giám sát.

- Tổ chức Hội nghị tổng kết công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật Đảng nhiệm kỳ 2020-2025.

- Triển khai các cuộc kiểm tra, giám sát theo Chương trình công tác kiểm tra, giám sát năm 2025 đã đề ra.

### **2. Đối với Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy**

- Hoàn thành cuộc kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát đối với 01 tổ chức đảng.

- Tăng cường công tác giám sát thường xuyên để nắm tình hình của các tổ chức đảng trực thuộc, kịp thời phát hiện vi phạm và tiến hành kiểm tra tổ chức đảng và đảng viên khi có dấu hiệu vi phạm theo quy định.

- Tiếp tục nắm tình hình tổ chức Đảng và đảng viên theo quy chế; tiếp nhận, phân loại đơn thư tố cáo, khiếu nại để xử lý kịp thời, đảm bảo đúng quy trình, quy định.

- Tham mưu chuyển đổi số trong Ngành Kiểm tra Đảng, ứng dụng công nghệ số đổi mới quy trình nghiệp vụ; đổi mới nội dung, phương pháp kiểm tra, giám sát trên cơ sở đẩy mạnh chuyển đổi số. Triển khai đồng bộ các nhiệm vụ đáp ứng yêu cầu “*giám sát trên dữ liệu, kiểm tra trên dữ liệu*” trong Ngành Kiểm tra Đảng.

- Thực hiện một số nhiệm vụ khác do cấp ủy giao.

### **3. Đối với đảng ủy và ủy ban kiểm tra các đảng ủy trực thuộc Huyện ủy**

- Lãnh đạo, chỉ đạo kịp thời quán triệt các văn bản của Trung ương, tỉnh, huyện về công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật của Đảng.
- Triển khai các cuộc kiểm tra, giám sát theo chương trình công tác kiểm tra, giám sát năm 2025.
- Tiếp tục tham mưu cho cấp ủy tổ chức quán triệt và triển khai các văn bản về công tác kiểm tra, giám sát.
- Thực hiện nhiệm vụ theo quy định của Điều lệ Đảng và các nhiệm vụ khác do cấp ủy giao.
- Chấp hành nghiêm thông tin, báo cáo lên cấp trên theo quy định về nội dung, thời gian.

Trên đây là báo cáo công tác kiểm tra, giám sát tháng 4 năm 2025 và phương hướng, nhiệm vụ tháng 5 năm 2025 của Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy Đam Rông.

**Nơi nhận:**

- UBKT Tỉnh ủy (báo cáo),
- Phòng NV1 UBKT Tỉnh ủy (báo cáo),
- Thường trực Huyện ủy (báo cáo),
- Các Ban và Văn phòng Huyện ủy,
- UBKT các Đảng ủy,
- Lưu UBKT Huyện ủy.

**T/M ỦY BAN KIỂM TRA  
PHÓ CHỦ NHIỆM**

**Cil Pam Ha Lan**

**THỐNG KÊ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ KIỂM TRA, GIÁM SÁT**  
*tháng 4 năm 2025*

TT	Nhiệm vụ	Tổng cộng	Nhiệm vụ đã hoàn thành trong kỳ			
			Cấp Trung ương	Cấp tỉnh và tương đương	Cấp huyện và tương đương	Cấp cơ sở
1	2	2A	3	4	5	6
<b>I</b>	<b>KIỂM TRA, GIÁM SÁT CỦA CẤP ỦY CÁC CẤP VÀ CHI BỘ</b>					
<b>a</b>	<b>Kiểm tra theo Điều 30 Điều lệ Đảng</b>					
<i>aa</i>	<i>Số đảng viên được kiểm tra</i>	<b>1</b>	-	-	<b>1</b>	-
<i>ab</i>	<i>Là cấp ủy viên các cấp</i>	<b>1</b>			<b>1</b>	
<i>ac</i>	<i>Kết luận: Thực hiện tốt</i>	<b>1</b>			<b>1</b>	
<i>ad</i>	<i>Thực hiện chưa tốt</i>	-			-	
<i>ăđ</i>	<i>Trong đó: Có vi phạm, khuyết điểm</i>	-				
<i>ae</i>	<i>Phải thi hành kỷ luật</i>	-				
<i>ag</i>	<i>Đã thi hành kỷ luật</i>	-				
<b>ah</b>	<b>Số tổ chức đảng cấp dưới được kiểm tra</b>	<b>2</b>	-	-	<b>2</b>	-
<i>ai</i>	<i>Kết luận: Thực hiện tốt</i>	<b>2</b>			<b>2</b>	-
<i>ak</i>	<i>Thực hiện chưa tốt</i>	-			-	
<i>al</i>	<i>Trong đó: Có vi phạm, khuyết điểm</i>	-				
<i>am</i>	<i>Phải thi hành kỷ luật</i>	-				
<i>an</i>	<i>Đã thi hành kỷ luật</i>	-				
<b>b</b>	<b>Kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm</b>					
<b>ba</b>	<b>Số đảng viên được kiểm tra</b>	-				
<b>bb</b>	<b>Là cấp ủy viên các cấp</b>	-				
<i>bc</i>	<i>Kết luận: Đảng viên có vi phạm</i>	-				
<i>bd</i>	<i>Phải thi hành kỷ luật</i>	-				
<i>bđ</i>	<i>Đã thi hành kỷ luật</i>	-				
<i>be</i>	<i>Là cấp ủy viên các cấp</i>	-				
<b>bg</b>	<b>Số tổ chức đảng được kiểm tra</b>	-				
<i>bh</i>	<i>Kết luận: Tổ chức đảng có vi phạm</i>	-				
<i>bi</i>	<i>Phải thi hành kỷ luật</i>	-				
<i>bk</i>	<i>Đã thi hành kỷ luật</i>	-				
<b>c</b>	<b>Giám sát chuyên đề</b>					
<i>ca</i>	<i>Số đảng viên được giám sát</i>	-			-	-
<i>cb</i>	<i>Là cấp ủy viên các cấp</i>	-			-	-

cc	Kết luận: Số thực hiện tốt	-			-	-
cd	Số có vi phạm, khuyết điểm	-			-	
cđ	Số chuyển kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm	-			-	
ce	<b>Số tổ chức đảng được giám sát</b>	-			-	
cg	Kết luận: Số thực hiện tốt	-			-	
ch	Số có vi phạm, khuyết điểm	-			-	
ci	Số chuyển kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm	-				
<b>d</b>	<b>Thi hành kỷ luật</b>					
da	<b>Số đảng viên bị thi hành kỷ luật</b>	-	-	-		-
db	Là cấp ủy viên các cấp	-				-
dc	Hình thức kỷ luật: Khiển trách	-				-
dd	Cảnh cáo	-				-
dđ	Cách chức	-				
de	Khai trừ	-				
dg	<b>Xử lý khác đối với đảng viên</b>	-	-	-	-	-
dh	Đình chỉ sinh hoạt đảng	-				
di	Đình chỉ sinh hoạt cấp ủy	-				
dk	Xóa tên, cho rút	-				
dl	Xử lý pháp luật	-				
dm	Xử lý hành chính	-				
<b>dn</b>	<b>Số tổ chức đảng bị thi hành kỷ luật</b>	-	-	-	-	-
do	Hình thức kỷ luật: Khiển trách	-				
dp	Cảnh cáo	-			-	
dq	Giải tán	-				
<b>đ</b>	<b>Giải quyết tố cáo</b>					
đa	<b>Số giải quyết tố cáo đảng viên</b>	-				
đb	Kết luận: Chưa có cơ sở kết luận	-				
đc	Tổ sai	-				
đd	Tổ đúng và đúng một phần	-				
đđ	Trong đó: Đúng, có vi phạm	-				
đe	Phải thi hành kỷ luật	-				
đg	Đã thi hành kỷ luật	-				
<b>đh</b>	<b>Số giải quyết tố cáo tổ chức đảng</b>	-				
đi	Kết luận: Chưa có cơ sở kết luận	-				
đk	Tổ sai	-				
đl	Tổ đúng và đúng một phần	-				
đm	Trong đó: Đúng, có vi phạm	-				

đn	Phải thi hành kỷ luật	-				
đo	Đã thi hành kỷ luật	-				
e	<b>Giải quyết khiếu nại kỷ luật Đảng</b>					
ea	<b>Số giải quyết khiếu nại kỷ luật đảng viên</b>	-				
eb	Kết quả: Giữ nguyên mức kỷ luật	-				
ec	Thay đổi mức kỷ luật	-				
ed	Trong đó: Tăng mức kỷ luật	-				
ed	Giảm mức kỷ luật	-				
ee	Xóa kỷ luật	-				
eg	<b>Số giải quyết khiếu nại kỷ luật tổ chức đảng</b>	-				
eh	Kết quả: Giữ nguyên mức kỷ luật	-				
ei	Thay đổi mức kỷ luật	-				
ek	Trong đó: Tăng mức kỷ luật	-				
el	Giảm mức kỷ luật	-				
em	Xóa kỷ luật	-				
II	<b>KIỂM TRA, GIÁM SÁT CỦA UBKT CÁC CẤP</b>					
g	<b>Kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm</b>	-			-	
ga	<b>Số đảng viên được kiểm tra</b>	-			-	
gb	Là cấp ủy viên các cấp	-			-	
gc	Kết luận: Số có vi phạm	-			-	
gd	Đến mức phải kỷ luật	-			-	
gđ	Đã thi hành kỷ luật	-			-	
ge	Là cấp ủy viên các cấp	-			-	
gh	<b>Số tổ chức đảng được kiểm tra</b>	-			-	
gi	Kết luận: Số có vi phạm	-			-	
gk	Phải thi hành kỷ luật	-			-	
gl	Đã thi hành kỷ luật	-			-	
h	<b>Kiểm tra thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát của TCD và UBKT cấp dưới</b>	-			-	-
ha	Kết luận: Số không có chương trình, kế hoạch kiểm tra, giám sát	-				-
hb	Số chưa làm tốt công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát	-			-	-
hc	Số chưa thực hiện tốt nhiệm vụ kiểm tra, giám sát	-			-	-
hd	Số chưa làm tốt việc lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức hoạt động của UBKT	-			-	-
hđ	Số chưa làm tốt việc lãnh đạo, chỉ đạo, xây dựng tổ chức bộ máy, đội ngũ cán bộ của cơ quan UBKT cấp dưới	-			-	
he	Số vụ việc bị cấp kiểm tra rút hồ sơ để kiểm tra trực tiếp	-				

hg	Số vụ việc bị cấp kiểm tra yêu cầu: kiểm điểm; kiểm tra; giám sát	-				
hh	Số vụ việc bị cấp kiểm tra yêu cầu xem xét thi hành kỷ luật	-				
hi	Số vụ việc bị cấp kiểm tra yêu cầu hoàn thành kiểm tra, giám sát	-				
i	<b>Tổng số tổ chức đảng cấp dưới được kiểm tra việc thi hành kỷ luật</b>	-			-	
ia	<b>Số đảng viên bị kỷ luật trong mốc thời gian kiểm tra</b>	-			-	-
ib	<b>Số tổ chức đảng bị kỷ luật trong mốc thời gian kiểm tra</b>	-				-
ic	Kết luận: Số làm tốt công tác thi hành kỷ luật	-				-
id	Số chưa làm tốt công tác thi hành kỷ luật	-				-
id	Số đảng viên bị kiến nghị tăng hình thức kỷ luật	-				-
ie	Số tổ chức đảng bị kiến nghị tăng hình thức kỷ luật	-				-
ig	Số đảng viên được kiến nghị giảm hình thức kỷ luật	-				-
ih	Số tổ chức đảng được kiến nghị giảm hình thức kỷ luật	-				-
ik	Số đảng viên được kiến nghị xóa kỷ luật	-				-
il	Số tổ chức đảng được kiến nghị xóa kỷ luật	-				
k	<b>Giám sát chuyên đề</b>	-			-	
ka	<b>Số đảng viên được giám sát</b>	-			-	-
kb	Là cấp ủy viên các cấp	-			-	-
kc	Kết luận: Số có vi phạm, khuyết điểm	-			-	-
kd	Số chuyển kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm	-			-	
kđ	<b>Số tổ chức đảng được giám sát</b>	-			-	-
ke	Kết luận: Số có vi phạm, khuyết điểm	-			-	-
kg	Số chuyển kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm	-			-	-
l	<b>Thi hành kỷ luật</b>					
la	<b>Số đảng viên bị thi hành kỷ luật</b>	-	-	-	-	-
lb	Là cấp ủy viên các cấp	-			-	-
lc	Hình thức kỷ luật: Khiển trách	-			-	-
ld	Cảnh cáo	-			-	-
lđ	Cách chức	-				
le	Khai trừ	-			-	
lg	<b>Xử lý khác đối với đảng viên</b>	-	-	-	-	-
lh	Đình chỉ sinh hoạt đảng	-				
li	Đình chỉ sinh hoạt cấp ủy	-				
lk	Xử lý pháp luật	-				
lm	Xử lý hành chính	-				
ln	<b>Số tổ chức đảng bị thi hành kỷ luật</b>	-				

lo	Hình thức kỷ luật: Khiển trách	-				
lp	Cảnh cáo	-				
lq	Giải tán	-				
<b>m</b>	<b>Giải quyết tố cáo</b>					
<b>ma</b>	<b>Số giải quyết tố cáo đăng viên</b>	-				
mb	Kết luận: Chưa có cơ sở kết luận	-				
mc	Tổ sai	-				
md	Tổ đúng và đúng một phần	-				
mđ	Trong đó: Đúng, có vi phạm	-				
me	Phải thi hành kỷ luật	-				
mg	Đã thi hành kỷ luật	-				
<b>mh</b>	<b>Số giải quyết tố cáo tổ chức đảng</b>	-				
mi	Kết luận: Chưa có cơ sở kết luận	-				
mk	Tổ sai	-				
mm	Tổ đúng và đúng một phần	-				
mn	Trong đó: Đúng, có vi phạm	-				
mo	Phải thi hành kỷ luật	-				
mp	Đã thi hành kỷ luật	-				
<b>n</b>	<b>Giải quyết khiếu nại kỷ luật đảng</b>					
<b>na</b>	<b>Khiếu nại kỷ luật đảng viên</b>	-				
nb	Giữ nguyên mức kỷ luật	-				
nc	Thay đổi mức kỷ luật	-				
nd	Trong đó: Tăng mức kỷ luật	-				
nđ	Giảm mức kỷ luật	-				
ne	Xóa kỷ luật	-				
<b>ng</b>	<b>Khiếu nại kỷ luật tổ chức đảng</b>	-				
nh	Giữ nguyên mức kỷ luật	-				
ni	Thay đổi mức kỷ luật	-				
nk	Trong đó: Tăng mức kỷ luật	-				
nl	Giảm mức kỷ luật	-				
nm	Xóa kỷ luật	-				
<b>o</b>	<b>Kiểm tra tài chính đảng về thu chi ngân sách và sản xuất kinh doanh</b>	-			-	
<b>oa</b>	<b>Số tổ chức đảng được kiểm tra</b>	-			-	-
ob	Trong đó: Số tổ chức đảng có vi phạm đến mức phải kỷ luật	-				
oc	Số đảng viên có vi phạm, khuyết điểm đến mức phải kỷ luật	-				
od	Số chuyển cơ quan pháp luật xử lý	-				

<b>p</b>	<b>Kiểm tra tài chính đảng về việc thu, nộp, quản lý và sử dụng đảng phí</b>	-			-	
<i>pa</i>	<i>Số đảng viên được kiểm tra</i>	-				-
<i>pb</i>	<i>Số đảng viên có vi phạm đến mức phải kỷ luật</i>	-				
<b>pc</b>	<b>Số tổ chức đảng được kiểm tra</b>	-			-	-
<i>pd</i>	<i>Số tổ chức đảng có vi phạm đến mức phải kỷ luật</i>	-				
<i>pđ</i>	<i>Tổng số tiền vi phạm</i>	-				
<b>q</b>	<b>Tiếp nhận, xử lý đơn thư phản ánh, tố cáo</b>					
<i>qa</i>	<i>Số đơn thư phản ánh về đảng viên</i>	-				
<i>qb</i>	<i>Số đảng viên bị phản ánh đã thành lập đoàn giải quyết</i>	-				
<i>qc</i>	<i>Số đơn thư phản ánh về tổ chức đảng</i>	-				
<i>qd</i>	<i>Số tổ chức đã bị phản ánh đã thành lập đoàn giải quyết</i>	-				
<b>r</b>	<b>Xác minh tài sản, thu nhập theo Quyết định 56-QĐ/TW của Bộ Chính trị</b>					
<i>ra</i>	<i>Số đảng viên có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập thuộc thẩm quyền quản lý</i>	-				
<i>rb</i>	<i>Số đảng viên được xác minh, tài sản, thu nhập</i>	-				
<i>rc</i>	<i>Kết luận: Số có vi phạm</i>	-				
<i>rc</i>	<i>Trong đó: Số có vi phạm đến mức phải kỷ luật</i>	-				
<i>rb</i>	<i>Số đã thi hành kỷ luật</i>	-				

Đam Rông, ngày      tháng 4 năm 2025

**CÁN BỘ LẬP BIỂU**  
(Ký, ghi rõ họ tên)

**T/M ỦY BAN KIỂM TRA**  
**PHÓ CHỦ NHIỆM**

**Phạm Thị Hằng**

**Cil Pam Ha Lan**